

CÔNG TY CP NHỰA ĐỒNG NAI
Số 38/CV - DNP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

(v/v: Giải trình chênh lệch BCTC riêng và hợp nhất 6 tháng đầu năm 2019 so với 6 tháng đầu năm 2018).

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Căn cứ theo quy định tại thông tư 155/2015/TT-BTC về công bố thông tin, Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai giải trình chênh lệch lợi nhuận sau thuế trên BCTC riêng và BCTC hợp nhất 6 tháng đầu năm 2019 so với 6 tháng đầu năm 2018 như sau:

Báo cáo tài chính riêng:

CHỈ TIÊU	6 tháng đầu năm 2019	6 tháng đầu năm 2018	Chênh lệch (6 tháng 2019 - 6 tháng 2018)	%
	VND	VND	VND	%
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	855.631.649.816	736.670.463.921	118.961.185.895	16,1%
Giá vốn hàng bán	758.990.295.618	652.562.963.953	106.427.331.665	16,3%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	96.641.354.198	84.107.499.968	12.533.854.230	14,9%
Doanh thu hoạt động tài chính	4.898.293.950	54.777.496.463	(49.879.202.513)	-91,1%
Chi phí tài chính	45.996.062.260	37.855.385.874	8.140.676.386	21,5%
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>43.754.333.512</i>	<i>36.524.623.371</i>	<i>7.229.710.141</i>	<i>19,8%</i>
Chi phí bán hàng	22.285.985.001	27.551.714.658	(5.265.729.657)	-19,1%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	23.692.582.670	28.810.045.103	(5.117.462.433)	-17,8%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	9.565.018.217	44.667.850.796	(35.102.832.579)	-78,6%
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	9.610.638.733	38.410.196.559	(28.799.557.826)	-75,0%

Báo cáo tài chính hợp nhất:

CHỈ TIÊU	6 tháng đầu năm 2019	6 tháng đầu năm 2018	Chênh lệch (6 tháng 2019 - 6 tháng 2018)	%
	VND	VND	VND	%
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.249.230.222.719	899.018.034.334	350.212.188.385	39,0%
Giá vốn hàng bán	1.025.690.527.924	763.499.984.838	262.190.543.086	34,3%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch	223.539.694.795	135.518.049.496	88.021.645.299	65,0%
Doanh thu hoạt động tài chính	61.689.157.176	64.615.916.570	(2.926.759.394)	-4,5%
Chi phí tài chính	121.002.408.651	81.540.763.819	39.461.644.832	48,4%
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>117.187.608.267</i>	<i>79.862.554.753</i>	<i>37.325.053.514</i>	<i>46,7%</i>
Lợi nhuận từ đầu tư vào Công ty liên kết, liên doanh	9.281.160.027	10.765.176.182	(1.484.016.155)	-13,8%
Chi phí bán hàng	69.322.535.655	42.693.829.269	26.628.706.386	62,4%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	93.545.406.774	62.781.884.206	30.763.522.568	49,0%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	10.639.660.918	23.882.664.954	(13.243.004.036)	-55,5%
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	11.197.196.165	28.989.564.430	(17.792.368.265)	-61,4%
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	7.937.068.496	29.724.611.025	(21.787.542.529)	-73,3%



Lợi nhuận sau thuế TNDN trên BCTC riêng của Công ty CP Nhựa Đồng Nai 6 tháng đầu năm 2019 giảm mạnh so với 6 tháng đầu năm 2018: chủ yếu từ khoản doanh thu hoạt động tài chính giảm đáng kể do chưa phát sinh khoản cổ tức từ công ty con, trong khi thực tế, về hoạt động sản xuất kinh doanh chính, các chỉ tiêu doanh thu và chi phí đều biến động theo chiều hướng tích cực:

- Doanh thu thuần 6 tháng đầu năm 2019 tăng đáng kể so với cùng kỳ năm 2018 do Công ty đã phát triển thêm được các khách hàng mới, cung cấp sản phẩm cho các dự án mới được triển khai trong năm nay. Giá vốn hàng bán 6 tháng đầu năm 2019 tăng với tốc độ chậm hơn doanh thu, do Công ty tận dụng được giá nguyên vật liệu đầu vào giảm từ cuối năm 2018, đầu năm 2019, dẫn tới lãi gộp tăng đáng kể.
- Các chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp đều giảm do chính sách tiết kiệm chi phí và quản trị chi phí một cách hiệu quả hơn của Công ty.

Lợi nhuận sau thuế TNDN trên báo cáo hợp nhất 6 tháng đầu năm 2019 giảm mạnh so với cùng kỳ năm 2018. Trong đó:

- Doanh thu thuần hợp nhất 6 tháng đầu năm 2019 tăng trưởng đáng kể so với cùng kỳ năm 2018 do quy mô hợp nhất mở rộng, với sự gia tăng về số lượng của các đơn vị thành viên ngành nước. Lợi nhuận gộp 6 tháng đầu năm 2019 tăng so với cùng kỳ năm 2018 do giá nguyên vật liệu đầu vào của ngành nhựa giảm và cải thiện hoạt động ngày càng tốt hơn của ngành nước.
- Tuy nhiên, chi phí có xu hướng tăng, trong đó: chi phí tài chính tăng do nhu cầu vốn đầu tư vốn lớn trong điều kiện mở rộng quy mô, chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp cũng tăng do hợp nhất thêm các công ty thành viên mới và ghi nhận chi phí phân bổ lợi thế thương mại đối với các công ty này.

Nay Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai xin giải trình với Ủy Ban Chứng Khoán, Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội và các nhà Đầu tư được rõ.

Trân trọng kính chào!

Ngày 28 tháng 08 năm 2019

